TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:18/2024/HS-ST
Ngày 24/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Nghị
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đức Thọ
2. Ông Bùi Quang Thiết

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 26/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 03/5/2024, đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐÌNH TH, *(Tên gọi khác: Không)*; sinh ngày 06 tháng 6 năm 2002, tại xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1965, con bà Trần Thị M, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 3 người, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/02/2019 bị Công an huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi "Sản xuất, tàng trữ trái phép thuốc pháo", đã chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2019. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/3/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người bị hại:

Anh Hoàng Đức A, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số nhà 07, ngách 08, ngõ 123, đường Phan Văn Ch, xã Hưng L, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn M, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm Đông Th, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

Bà Trần Thị M, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xóm 6, xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa).*

Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm Đông Th, xã Trung Phúc C, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

Anh Trần Văn D, sinh năm 2006; nơi cư trú: Xóm 6, xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người đại diện của Trần Văn D: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xóm 6, xã Khánh S, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do, *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình Th và Hoàng Đức A có mối quan hệ quen biết do đã có một số lần mua bán điện thoại với nhau. Vào khoảng 17 giờ ngày 10/3/2024, Nguyễn Đình Th nhắn tin qua ứng dụng Messenger với Hoàng Đức A và hai bên thống nhất Nguyễn Đình Th bán cho Hoàng Đức A 01 chiếc Ipad Pro M2 với giá 16.500.000 đồng, 01 chiếc Iphone 15 Promax, màu xám Titan với giá 28.000.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Hoàng Đức A và Nguyễn Đình Th gặp nhau. Sau khi gặp nhau, Nguyễn Đình Th nói nhờ Hoàng Đức A chở đến Cửa hàng điện thoại "Độc", địa chỉ tại số nhà 235, đường Yên Tr, thị trấn Đức Th, huyện Đức Th để lấy điện thoại. Trên đường đi, Nguyễn Đình Th thoả thuận, thống nhất bán thêm cho Hoàng Đức A 01 chiếc điện thoại Iphone XSMax mà Th đang sử dụng với giá 4.000.000 đồng. Hoàng Đức A đồng ý và chuyển số tiền 48.500.000 đồng cho Nguyễn Đình Th.

Sau khi nhận được tiền Hoàng Đức A chuyển, Nguyễn Đình Th vào cửa hàng điện thoại, thanh toán cho anh Trần Văn M số tiền 37.600.000 đồng rồi lấy 02 chiếc điện thoại mà Nguyễn Đình Th cầm cố trước đó đưa cho Hoàng Đức A. Khi thấy chiếc Ipad Pro M2 không có bộ sạc điện nên Hoàng Đức A không mua, nhưng Nguyễn Đình Th chưa trả lại số tiền 16.500.000 đã chuyển trước đó để mua chiếc điện thoại này.

Sau khi mua bán xong chiếc điện thoại Iphone 15 Promax, Nguyễn Đình Th nảy sinh ý định chiếm đoạt lại chiếc Iphone 15 Promax vừa bán, nên Th nói: "*Anh cho em mượn máy Iphone 15 Promax em lấy mã OTP để em kích hoạt ngân hàng VIB ở trên máy Xsmax"*, Hoàng Đức A đồng ý rồi đưa chiếc điện thoại cho Th. Sau đó Th đưa chiếc Ipad Pro M2 của mình và chiếc điện thoại Iphone 15 Promax của Hoàng Đức A đến cửa hàng điện thoại bán cho vợ chồng anh Trần Văn M và chị Hoàng Thị Th với giá 39.000.000 đồng *(Trong đó, điện thoại Iphone 15 Promax 26.500.000 đồng; Ipad Pro M2 12.500.000 đồng)*. Sau khi nhận đủ số tiền 39.000.000 đồng của chị Hoàng Thị Th chuyển trả qua tài khoản Ngân hàng, Nguyễn Đình Th nộp hết số tiền trên vào tài khoản Facebook của mình để chạy quảng cáo trên mạng xã hội Facebook. Lúc này Hoàng Đức

A vẫn chưa phát hiện Nguyễn Đình Th lừa lấy điện thoại của mình đem đi bán mà nghĩ Th mượn điện thoại xong đã bỏ vào hộp như cũ. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đình Th tiếp tục nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của Hoàng Đức A, nên mặc dù Th không có điện thoại Iphone 14 Promax nhưng Th đã nói với Hoàng Đức A: "*Em còn có chiếc Iphone 14 Promax nữa, anh có mua không em bán cho 20.000.000 đồng"*, Hoàng Đức A đồng ý. Nguyễn Đình Th nói tiếp: "*Anh trả trước cho em 5.000.000 đồng vào tài khoản VIB để em trả nợ cho họ"*. Hoàng Đức A đồng ý và chuyển trả trước số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản của Nguyễn Đình Th. Sau khi nhận được tiền Hoàng Đức A chuyển đến, Nguyễn Đình Th phát hiện hệ thống ngân hàng bị lỗi nên mượn số tài khoản của Trần Văn D để Hoàng Đức A chuyển tiếp số tiền còn lại. Nguyễn Đình Th cung cấp số tài khoản ngân hàng của Trần Văn D cho Hoàng Đức A và nói: "*Anh chuyển thêm cho em 15.000.000 đồng nữa rồi anh em mình tính toán sau",* Hoàng Đức A đồng ý và tiếp tục chuyển số tiền 15.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Trần Văn D.

Đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 11/3/2024, Hoàng Đức A nói với Nguyễn Đình Th đưa điện thoại và trả lại tiền cho Hoàng Đức A thì Th nói với Hoàng Đức A là Th đã lừa chứ Th không có điện thoại Iphone 14 Promax. Biết được mình bị lừa, Hoàng Đức A tỏ thái độ gay gắt thì Th nói: "*Em đang gửi ở mẹ 80.000.000 đồng tiền tiết kiệm, anh chở em về nhà để em gửi lại cho anh"*. Khi đến nhà Nguyễn Đình Th, Hoàng Đức A trình bày sự việc cho bà Trần Thị M, mẹ của Th thì bà M hứa sẽ trả lại tiền cho Hoàng Đức A nên A đi về. Khi về đến nhà, Hoàng Đức A mới phát hiện chiếc điện thoại Iphone 15 Promax không còn, nên quay lại nhà Nguyễn Đình Th để hỏi thì Th đã rời khỏi nhà. Đến ngày 12/3/2024, Hoàng Đức A đến cơ quan Công an huyện Đức Th trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/KLĐG-HDĐGTS ngày 18/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đức Th, kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax 256GB, màu xám Titan, số Imei: 357300542124600 trị giá 29.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax 256GB, màu xám Titan, số Imei 357300542124600. Quá trình điều tra xác định được chiếc điện thoại trên là của Hoàng Đức Anh, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Th đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc điện thoại, người bị hại anh Hoàng Đức A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phan Văn M, chị Hoàng Thị Th yêu

cầu bị cáo trả lại số tiền 26.500.000 đồng tiền mua điện thoại Iphone 15 Promax . Bị cáo đã tác động mẹ của mình là bà Trần Thị M bồi thường xong cho người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Hiện nay, những người này không có yêu cầu gì thêm. Người bị hại anh Hoàng Đức A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bà Trần Thị M cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà bà M đã bồi thường.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKS-ĐT ngày 25/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Th đã truy tố Nguyễn Đình Th về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Nguyễn Đình Th phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đình Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2024.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

***[1] Về tố tụng*:** Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Th; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án.

***[2] Về căn cứ xác định tội danh*:** Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình**.** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

Trong khoảng thời gian từ 21 giờ đến 22 giờ 30 phút ngày 10 tháng 3 năm 2024, tại thôn Châu L, xã Tùng Á, huyện Đức Th, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Đình Th đã hai lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Hoàng Đức A, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ ngày 10/3/2024, sau khi đã bán điện thoại cho Hoàng Đức A, Nguyễn Đình Th nảy sinh ý định chiếm đoạt lại chiếc điện thoại vừa bán nên Th nói với Hoàng Đức A: "*Anh cho em mượn máy Iphone 15 Promax em lấy mã OTP để em kích hoạt ngân hàng VIB ở trên máy Xsmax*". Sau khi Hoàng Đức A đưa điện thoại cho Th mượn thì Th không trả lại mà đem chiếc điện thoại đó bán cho vợ chồng anh Trần Văn M và chị Hoàng Thị Th với giá là 26.500.000 đồng. Chiếc điện thoại di động mà Th chiếm đoạt của Hoàng Đức A đã được Hội đồng định giá xác định có giá là 29.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Cũng trong ngày hôm đó, vào khoảng 22 giờ 30 phút, tại khu vực Cụm Công Nghiệp huyện Đức Th, Nguyễn Đình Th tiếp tục nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của Hoàng Đức A. Mặc dù Th không có điện thoại Iphone 14 Promax nhưng vẫn nói với Hoàng Đức A: "*Em còn có chiếc Iphone 14 Promax nữa, anh có mua không em bán cho 20.000.000 đồng"*. Hoàng Đức A tin tưởng Th nên đã chuyển số tiền 20.000.000 đồng cho Th. Đến khi Hoàng Đức A nói Th đưa điện thoại thì Hoàng Đức A mới biết là mình bị lừa.

Như vậy, bằng những thủ đoạn gian dối, Nguyễn Đình Th đã hai lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Hoàng Đức A với tổng giá trị là 49.000.000 đồng.

Nguyễn Đình Th là người có đầy đủ năng lực hành vi; biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Th truy tố Nguyễn Đình Th về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

***[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:**

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; tự nguyện bồi thường thiệt hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng Phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

***[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt*:**

Hành vi phạm tội của bị cáo tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cần phải lên một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; phạm tội lần đầu nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

***[5] Hình phạt bổ sung*:** Xét bị cáo chưa có gia đình; không có việc làm, thu nhập ổn định nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

***[6] Về trách nhiệm dân sự*:** Những người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường, nay không ai có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

***[7] Về vật chứng*:** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax 256GB, quá trình điều tra xác định được là của anh Hoàng Đức A, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Th đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

***[8] Về những nội dung khác*:** Trong vụ án này, việc mua bán chiếc Ipad Pro M2 và chiếc điện thoại Iphone XSMax là giao dịch dân sự có sự thỏa thuận, thống nhất giữa anh Hoàng Đức A và Nguyễn Đình Th, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với trị giá tài sản của hai chiếc máy này là có căn cứ.

Đối với Trần Văn D là người cho bị cáo mượn tài khoản ngân hàng để nhận tiền lừa đảo từ anh Hoàng Đức A, nhưng anh D không biết số tiền trên là do phạm tội mà có; anh Trần Văn M, chị Hoàng Thị Th là những người đã mua chiếc Iphone 15 Promax mà bị cáo chiếm đoạt nhưng họ không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên Trần Văn D, Trần Văn M và chị Hoàng Thị Th không phải chịu trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

***[9] Về án phí*:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đình Th 26 *(Hai sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/3/2024.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 và mục 1, phần I, danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Đình Th phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đình Th; người bị hại anh Hoàng Đức A; người có QLNV liên quan và đại diện cho người có QLNV liên quan có mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có QLNV liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát Đức Th;
- Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Th;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Người đại diện;
- CQCSĐT Công an Đức Th;
- CQTHAHS Công an Đức Th;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đức Th;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị